TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2022/QĐST-HNGĐ.	*Lào Cai, ngày 26 tháng 10 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L – Sinh năm 1982;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 10, phường C, thành phố L, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Khương Văn T – Sinh năm 1976;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 10, phường C, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Khương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Khương Văn T.

Về nuôi con chung: Giao con chung, cháu Khương Tuấn H - Sinh ngày 17/7/2009 cho anh Khương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Giao con chung, cháu Khương Thị Minh T - Sinh ngày 13/11/2005 và cháu Khương Đức T – Sinh ngày 09/7/2015 cho chị Đỗ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Chị Đỗ Thị L và anh Khương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đỗ Thị L và anh Khương Văn T, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về án phí: Nguyên đơn, chị Đỗ Thị L chịu toàn bộ khoản tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001731 ngày 05/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Đỗ Thị L được hoàn trả lại số tiền 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Tập QĐ;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh N;

Bùi Ngọc Thanh